

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Thông báo số 444-TB/VPTW ngày 05/12/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng về Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư về tình hình thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật trên địa bàn tỉnh An Giang**

Căn cứ Thông báo số 444-TB/VPTW, ngày 05/12/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng về Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư tại buổi làm việc với đại diện Đảng ủy Chính phủ và các ban, bộ, ngành Trung ương về tình hình thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật (sau đây gọi tắt là Thông báo số 444-TB/VPTW); Căn cứ Công văn số 415-CV/VPTU ngày 10/12/2025 của Văn phòng Tỉnh ủy về truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy về Thông báo kết luận số 444-TB/VPTW của Văn phòng Trung ương Đảng.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Thông báo số 444-TB/VPTW của Văn phòng Trung ương Đảng, với các nội dung sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Cụ thể hóa và triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Thông báo số 444-TB/VPTW; nâng cao trách nhiệm, hiệu quả thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

Chuyển đổi cách tiếp cận từ hỗ trợ mang tính “chăm sóc” sang tiếp cận “xã hội - hòa nhập”, bảo đảm quyền, cơ hội bình đẳng, nâng cao chất lượng sống của người khuyết tật; đồng thời góp phần thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, không để ai bị bỏ lại phía sau.

**2. Yêu cầu**

Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải bám sát tinh thần và nội dung Thông báo Kết luận số 444-TB/VPTW; gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng sở, ban, ngành và địa phương; bảo đảm tính đồng bộ, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế và có lộ trình thực hiện cụ thể.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; tăng cường phối hợp liên ngành; huy động sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng và doanh nghiệp trong công tác trợ giúp người khuyết tật.

## **II. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Phòng ngừa, giảm thiểu số người khuyết tật mới**

- Giảm số người khuyết tật là nhiệm vụ cốt lõi, căn cơ, mang ý nghĩa chiến lược; chuyển từ cách tiếp cận “tập trung xử lý hậu quả” sang “chủ động phòng ngừa khuyết tật ngay từ gốc”, qua đó giảm gánh nặng cho gia đình, xã hội và hệ thống an sinh, đồng thời nâng cao chất lượng dân số, chất lượng nguồn nhân lực và phát triển bền vững của tỉnh. Đây là trách nhiệm của toàn hệ thống chính trị, không chỉ riêng ngành y tế.

- Tăng cường các hoạt động truyền thông, tư vấn, cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em; đẩy mạnh các dịch vụ phát hiện sớm khiếm khuyết ở trẻ trước khi sinh và trẻ sơ sinh.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp về an toàn giao thông, an toàn lao động, an toàn thực phẩm; xây dựng môi trường an toàn trong trường học, khu dân cư và nơi làm việc.

- Lồng ghép nội dung phòng ngừa khuyết tật trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, y tế, giáo dục và an sinh xã hội của tỉnh.

### **2. Hoàn thiện và thực hiện chính sách theo hướng tiếp cận xã hội - hòa nhập**

- Chuyển đổi phương thức tiếp cận từ “y tế - chăm sóc” sang tiếp cận “xã hội - hòa nhập”, hướng đến loại bỏ định kiến, giảm bất bình đẳng, mở rộng cơ hội và trao quyền cho người khuyết tật, đảm bảo họ được tiếp cận bình đẳng với các cơ hội sống, học tập, lao động và tham gia cộng đồng.

- Triển khai đồng bộ các chính sách hỗ trợ người khuyết tật, bao gồm: giáo dục hòa nhập và giáo dục chuyên biệt, đào tạo nghề phù hợp; cơ chế ưu đãi trong tuyển dụng và tiếp cận việc làm; đảm bảo tiếp cận hạ tầng giao thông, công trình công cộng; chuyển đổi số, dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng thiết bị công nghệ hỗ trợ; hỗ trợ sinh kế, nhà ở và trợ giúp pháp lý; bảo đảm mức sống tối thiểu cho người khuyết tật.

- Nâng cao năng lực các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở bảo trợ xã hội trong chăm sóc, nuôi dưỡng, phục hồi chức năng, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người khuyết tật; từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ nhân viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện bảo đảm hoạt động theo quy định, phù hợp với nhu cầu thực tế và khả năng nguồn lực của tỉnh

- Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức xã hội và cộng đồng tham gia hỗ trợ người khuyết tật, từ tạo việc làm, hỗ trợ sinh kế đến tiêu thụ sản phẩm và dịch vụ thân thiện, nhằm tạo điều kiện hòa nhập bền vững cho người khuyết tật.

### **3. Phát triển giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật**

- Bảo đảm mọi trẻ em khuyết tật được phát hiện sớm, can thiệp sớm, được tiếp cận giáo dục phù hợp, có cơ hội đến trường và hòa nhập trong môi trường giáo dục thân thiện.

- Phát triển học liệu chuyên biệt dành cho trẻ khiếm thị, khiếm thính và trẻ khuyết tật khác.

- Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên thông qua trang bị kỹ năng, phương pháp giảng dạy, can thiệp, nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục và hỗ trợ trẻ khuyết tật.

#### **4. Mở rộng cơ hội việc làm và sinh kế cho người khuyết tật**

- Nghiên cứu, triển khai các giải pháp thiết thực nhằm mở rộng cơ hội việc làm và sinh kế cho người khuyết tật; xây dựng và nhân rộng các mô hình dạy nghề thích ứng với nhu cầu thị trường lao động, khả năng của người khuyết tật và điều kiện thực tiễn tại tỉnh.

- Hỗ trợ việc làm tại cộng đồng, khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng lao động là người khuyết tật; thúc đẩy các mô hình khởi nghiệp, tự tạo việc làm, nâng cao tỷ lệ người khuyết tật có việc làm ổn định và thu nhập bền vững.

#### **5. Cải thiện khả năng tiếp cận về hạ tầng, giao thông, công trình công cộng và dịch vụ công trực tuyến**

- Từng bước đồng bộ các giải pháp nâng cấp, hoàn thiện hệ thống hạ tầng, giao thông, công trình công cộng và dịch vụ công trực tuyến; đảm bảo tiêu chí thân thiện, dễ tiếp cận và đáp ứng nhu cầu của người khuyết tật.

- Xây dựng lộ trình thực hiện cụ thể, khả thi; xác định việc bảo đảm tiếp cận hạ tầng, công trình và dịch vụ công đối với người khuyết tật là trách nhiệm bắt buộc, được tính đến ngay từ khâu khảo sát, thiết kế và triển khai đối với mọi công trình mới, dịch vụ công mới.

- Từng bước đầu tư, cải tạo và hoàn thiện cơ sở vật chất tại các cơ sở giáo dục theo hướng bảo đảm khả năng tiếp cận đối với người khuyết tật; ưu tiên xây dựng và nâng cấp các công trình thiết yếu như đường dốc, tay vịn, lối đi, nhà vệ sinh, phòng học, phòng hỗ trợ học tập, biển báo, thiết bị hỗ trợ tiếp cận và các hạng mục phục vụ học sinh khuyết tật theo quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành nhằm đảm bảo môi trường học tập an toàn, thuận lợi và bình đẳng cho người khuyết tật.

#### **6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trợ giúp và chuyển đổi số cho người khuyết tật**

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ trợ giúp và chuyển đổi số nhằm nâng cao khả năng tiếp cận thông tin, dịch vụ và chất lượng sống của người khuyết tật, coi đây là một hướng đột phá để tăng cường hòa nhập xã hội.

- Từng bước hình thành và chuẩn hóa các nền tảng, hệ sinh thái công nghệ trợ giúp đồng bộ trên toàn tỉnh, bao gồm: thiết bị cảnh báo an toàn, phần mềm chuyển ngữ ngôn ngữ ký hiệu, thiết bị điều khiển chuyên biệt và các giải pháp công nghệ hỗ trợ khác; đảm bảo người khuyết tật có thể tiếp cận và sử dụng thuận lợi, phù hợp với nhu cầu thực tiễn.

## **7. Phòng ngừa, phát hiện và xử lý bạo lực, xâm hại, phân biệt đối xử đối với người khuyết tật**

- Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, phát hiện sớm và can thiệp kịp thời hành vi bạo lực, bỏ rơi, xâm hại, ngược đãi, phân biệt đối xử đối với người khuyết tật; đặc biệt là phụ nữ và trẻ em khuyết tật - nhóm đối tượng dễ bị tổn thương nhất.

- Xây dựng cơ chế tiếp nhận thông tin, phản ánh và hỗ trợ thân thiện, kịp thời tại cơ sở.

## **8. Đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức xã hội và cải cách hành chính**

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về người khuyết tật; nâng cao nhận thức xã hội, lan tỏa tinh thần tôn trọng, sẻ chia, đồng hành cùng người khuyết tật.

- Thực hiện cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính, loại bỏ các rào cản không cần thiết, tạo điều kiện để người khuyết tật dễ dàng tiếp cận quyền lợi, chính sách và dịch vụ công một cách đầy đủ, kịp thời và thuận tiện.

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, địa phương; lồng ghép từ các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, dự án, đề án liên quan theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

2. Các sở, ngành tỉnh và UBND xã, phường, đặc khu căn cứ nhiệm vụ được giao, chủ động lồng ghép nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch vào các chương trình, kế hoạch có liên quan, để lập dự toán ngân sách hằng năm; quản lý sử dụng kinh phí theo đúng quy định của pháp luật.

## **IV. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN**

### **1. Sở Y tế**

- Là cơ quan đầu mối, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện Kết luận số 444-TB/VPTW; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền.

- Rà soát, đánh giá năng lực, điều kiện hoạt động của các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở bảo trợ xã hội trên địa bàn; tham mưu nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, phục hồi chức năng và hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho người khuyết tật phù hợp với quy định và điều kiện thực tế của tỉnh

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ về phòng ngừa khuyết tật; chăm sóc sức khỏe ban đầu; sàng lọc, phát hiện sớm khuyết tật trước sinh và sơ sinh; phục hồi chức năng; chăm sóc sức khỏe cho người khuyết tật.

- Tổ chức thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật; thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác người khuyết tật theo thẩm quyền.

- Phối hợp rà soát, kịp thời tham mưu điều chỉnh, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi các quy định liên quan đến người khuyết tật chưa phù hợp với thực tiễn.

## **2. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ về giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật; bảo đảm trẻ em khuyết tật phát hiện sớm, can thiệp sớm và được tiếp cận giáo dục phù hợp, bình đẳng theo quy định.

- Triển khai các hoạt động giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề phù hợp cho người khuyết tật.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện giáo dục hòa nhập; nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và nhân viên hỗ trợ; tham mưu xây dựng, phát triển hệ thống hỗ trợ giáo dục hòa nhập trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì rà soát nhu cầu, tham mưu đầu tư cơ sở vật chất, công trình bảo đảm khả năng tiếp cận trong các cơ sở giáo dục như đường dốc, tay vịn, nhà vệ sinh, phòng hỗ trợ học tập, trang thiết bị, học liệu và đồ dùng dạy học đặc thù phục vụ học sinh khuyết tật.

## **3. Sở Tài chính**

Hàng năm, trên cơ sở kế hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, Sở Tài chính theo khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan được phân công tại Kế hoạch này tham mưu cơ quan có thẩm quyền nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch lồng ghép với kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, các Đề án, Dự án có liên quan và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định về phân cấp của Luật NSNN.

## **4. Sở Xây dựng**

- Hướng dẫn, kiểm tra việc áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật bảo đảm điều kiện tiếp cận đối với người khuyết tật trong đầu tư xây dựng, cải tạo công trình công cộng, nhà chung cư.

- Rà soát, đề xuất giải pháp cải thiện điều kiện tiếp cận đối với người khuyết tật trong hạ tầng kỹ thuật, công trình công cộng; bảo đảm các công trình xây dựng mới tuân thủ yêu cầu tiếp cận ngay từ khâu thiết kế.

## **5. Sở Tư pháp**

- Chủ trì tổ chức thực hiện công tác trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật theo quy định của pháp luật; bảo đảm người khuyết tật được tiếp cận kịp thời, đầy đủ các dịch vụ trợ giúp pháp lý.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quyền, nghĩa vụ và các chính sách liên quan đến người khuyết tật, góp phần nâng cao nhận thức và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

## **6. Sở Nội vụ**

- Tham mưu, triển khai công tác cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục, bảo đảm người khuyết tật thuận lợi tiếp cận dịch vụ công và các chính sách hỗ trợ.
- Tăng cường kiểm tra về an toàn, vệ sinh lao động tại doanh nghiệp và cơ sở sản xuất.
- Phối hợp với các cơ quan liên quan trong tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh.

## **7. Sở Nông nghiệp và Môi trường**

- Hướng dẫn, kiểm tra việc bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm nông sản, lâm sản và thủy sản thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật; phối hợp thực hiện các chương trình giám sát, đánh giá nguy cơ và truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản, góp phần bảo vệ sức khỏe cộng đồng.
- Phối hợp với các sở, ngành và địa phương triển khai các chương trình phát triển sản xuất, khuyến nông, phát triển kinh tế nông thôn và các chương trình, dự án có liên quan nhằm hỗ trợ sinh kế phù hợp cho người khuyết tật theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Chủ trì thực hiện công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường theo thẩm quyền; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc phát hiện, xử lý các nguy cơ ô nhiễm môi trường có thể ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng, đặc biệt là các yếu tố liên quan đến phòng ngừa khuyết tật theo chức năng, nhiệm vụ được giao và quy định của pháp luật.

## **8. Công an tỉnh**

- Chủ trì, phối hợp triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng ngừa các nguyên nhân gây khuyết tật phát sinh từ tai nạn, bạo lực, xâm hại và các hành vi vi phạm pháp luật.
- Chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi bạo lực, xâm hại, ngược đãi, bỏ rơi, phân biệt đối xử đối với người khuyết tật, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em khuyết tật.
- Phối hợp tuyên truyền, giáo dục pháp luật; nâng cao nhận thức về phòng ngừa tai nạn, bạo lực, xâm hại và các nguy cơ gây khuyết tật.
- Tham gia xây dựng, vận hành cơ chế tiếp nhận thông tin, phản ánh và hỗ trợ kịp thời đối với các trường hợp người khuyết tật bị xâm hại, bạo lực hoặc có nguy cơ cao.

## **9. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Phối hợp triển khai các giải pháp ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số nhằm hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận, sử dụng công nghệ thông tin và công nghệ trợ giúp phù hợp với nhu cầu thực tiễn.

- Phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai chuyển đổi số; nâng cấp cổng thông tin điện tử, hệ thống thông tin, nền tảng số và dịch vụ công trực tuyến bảo đảm khả năng tiếp cận, sử dụng thuận lợi đối với người khuyết tật theo quy định.

### **10. Sở Văn hóa và Thể thao**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phù hợp với từng dạng khuyết tật; tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia, rèn luyện sức khỏe, nâng cao đời sống tinh thần và hòa nhập cộng đồng.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trên các cơ quan báo chí, Cổng thông tin điện tử, nền tảng truyền thông số và hệ thống thông tin cơ sở nhằm nâng cao nhận thức của xã hội về quyền, khả năng và vai trò của người khuyết tật; tuyên truyền, nhân rộng các mô hình, gương điển hình; đẩy mạnh các hoạt động phòng, chống kỳ thị, phân biệt đối xử; lan tỏa tinh thần tôn trọng, sẻ chia, tạo điều kiện để người khuyết tật hòa nhập cộng đồng.

### **11. Các sở, ngành liên quan khác**

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Sở Y tế tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; bảo đảm thống nhất, đồng bộ, đúng quy định của pháp luật.

### **12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội**

Vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

### **13. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu**

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn; chủ động bố trí ngân sách, nhân lực; lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, đề án có liên quan.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách pháp luật đối với người khuyết tật; đẩy mạnh công tác truyền thông chính sách; tăng cường xã hội hóa, huy động sự tham gia của cộng đồng trong trợ giúp người khuyết tật; kịp thời phát hiện, hỗ trợ và giải quyết các vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở.

## **V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

Các sở, ngành tỉnh và UBND các xã, phường, đặc khu có trách nhiệm định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Y tế trước ngày 20/11 để tổng hợp, tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Y tế để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết theo thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Thông báo số 444-TB/VPTW ngày 05/12/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng về Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư về tình hình thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật trên địa bàn tỉnh An Giang./.

**Nơi nhận:** *7*

- Bộ Y tế (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- TT: TU, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN tỉnh và các tổ chức thành viên;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Phòng: KGVX, TH;
- Lưu: VT, vttrung.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

*Nguyễn Thị Minh Thúy*  
**Nguyễn Thị Minh Thúy**